

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo cho năm học 2024-2025

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
Ngôn ngữ Việt Nam								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<ul style="list-style-type: none"> - Về lí lịch: Có lí lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự Về văn bằng: <ul style="list-style-type: none"> + Có bằng tốt nghiệp đại học đúng ngành: Ngôn ngữ học, Ngữ văn. + Có bằng tốt nghiệp đại học các ngành gần: Ngôn ngữ học so sánh – đối chiếu, Giáo dục học, Hán nôm, Biên tập xuất bản, Báo chí, Việt Nam học, Đông phương học, Nhân chủng học, Tâm lí học... - Về kinh nghiệm công tác chuyên môn: <ul style="list-style-type: none"> + Người có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành Văn học, Ngữ văn được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. + Đối với chuyên ngành gần, phải có ít nhất từ 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với ngành hoặc chuyên ngành dự tuyển kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi và đã hoàn thành các học phần bổ sung kiến thức do khoa Ngữ văn tổ chức hoặc phối hợp với một cơ sở đào tạo khác tổ chức. - Có đủ sức khỏe để học tập. - Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thủ tục, đúng thời hạn theo quy định của Trường ĐHSP Hà Nội 2. 					
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ		<ol style="list-style-type: none"> 1. Yêu cầu về kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho người học các kiến thức mở rộng và nâng cao về ngôn ngữ học và 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>các kiến thức về ngôn ngữ văn hóa và xã hội có liên quan; các kiến thức ngôn ngữ học theo hướng chuyên ngành (ngôn ngữ học lí thuyết, ngôn ngữ học ứng dụng, Việt ngữ học, ngôn ngữ và văn hóa, v.v..) phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy và quản lí về ngôn ngữ học, ngôn ngữ và văn hóa;</p> <p>- Học viên có khả năng nắm vững và vận dụng hiệu quả, sáng tạo vào thực tiễn dạy học Tiếng Việt trong nhà trường, đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới toàn diện giáo dục trong giai đoạn hiện nay.</p> <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <p>- Hình thành cho người học những kĩ năng cơ bản trong nghiên cứu và giảng dạy ngôn ngữ; biết vận dụng các thành tựu khoa học chuyên ngành và các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn dạy học tiếng Việt ở nhà trường Đại học, Cao đẳng và nhà trường PT.</p> <p>- Hình thành cho người học một số năng lực dạy học như năng lực dạy học tích hợp, năng lực tư duy, sáng tạo, thích ứng linh hoạt với sự biến đổi của chương trình đào tạo.</p> <p>- Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; nâng cao các kĩ năng quản lý chuyên môn, làm việc độc lập, kĩ năng làm việc nhóm, hợp tác, dự án và nghiên cứu khoa học Ngữ văn.</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <p>Đào tạo các học viên có phẩm chất chính trị tốt, trở thành nhà khoa học trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn; yêu nghề nghiệp, tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức, trau dồi năng lực chuyên môn đáp ứng tốt sự nghiệp đổi mới của ngành giáo dục.</p> <p>- Tích cực cập nhật những thành tựu mới của khoa học chuyên ngành để ứng dụng vào thực tiễn giảng dạy, nghiên cứu và quản lí.</p> <p>- Có ý thức trau dồi sử dụng tiếng mẹ đẻ theo hướng chuẩn mực; bồi dưỡng lòng tự hào yêu quý tiếng nói của dân tộc; có ý thức bảo vệ, gìn giữ, phát triển và hiện đại</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>hóa tiếng Việt.</p> <p>4. Yêu cầu về Ngoại ngữ</p> <p>- Kỹ năng sử dụng ít nhất ngoại ngữ tương đương bậc 3 trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam.</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Được cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về ngành nghề đào tạo cũng như thông tin học tập của người học.</p> <p>- Được tham gia các hoạt động đoàn thể, các hoạt động học thuật...</p> <p>- Được sử dụng internet miễn phí, kho thư viện, tài liệu học tập</p>					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có thể học tập, nghiên cứu tiếp ở trình độ tiến sĩ.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<p>Giảng dạy ngôn ngữ học ở các trường Cao đẳng và Đại học; làm nghiên cứu viên tại các viện, các trung tâm nghiên cứu thuộc lĩnh vực chuyên ngành</p> <p>- Làm việc trong lĩnh vực giáo dục, khoa học xã hội và nhân văn, văn hóa nghệ thuật, báo chí-truyền thông, xuất bản, hành chính sự nghiệp,...</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
Ngôn ngữ Việt Nam (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tốt nghiệp đại học ngành đúng (Ngôn ngữ học, Ngữ văn), ngành gần với ngành đăng ký dự thi (kết quả học của từng môn học bổ sung kiến thức đạt từ 5,5 điểm trở lên theo thang điểm 10) như: Ngôn ngữ học so sánh - đối chiếu, Hán nôm, Biên tập xuất bản, Báo chí, Việt Nam học, Đông phương học... Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		1. Mục tiêu chung Đào tạo thạc sĩ ngôn ngữ Việt Nam có phẩm chất tốt, có kiến thức khoa học nền tảng và kỹ năng chuyên sâu, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề để nghiên cứu, giảng dạy và tư vấn khoa học về các vấn đề liên quan đến ngôn ngữ Việt Nam. 2. Mục tiêu cụ thể M1: Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, ý thức công dân và đạo đức nghề nghiệp M2: Hình thành nền tảng kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết sâu, rộng và hiện đại liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ Việt am M3: Phát triển tư duy phản biện, kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin một cách khoa học và tiên tiến M4: Phát triển năng lực nghiên cứu, phát triển và đổi mới trong lĩnh vực ngôn ngữ Việt Nam M5: Phát triển năng lực truyền bá, phổ biến tri thức khoa học về ngôn ngữ Việt Nam					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>M6: Phát triển năng lực tư vấn, hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ Việt Nam</p> <p>M7: Phát triển năng lực quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả nghiên cứu, giảng dạy và tư vấn khoa học về ngôn ngữ Việt Nam</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thể hiện tư duy, thế giới quan và phương pháp luận khoa học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử vững chắc trong nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành. Trên cơ sở lý luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, luận giải được đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.</p> <p>C2: Thể hiện được sự trung thực, đoàn kết, cầu thị, hợp tác, tu dưỡng độc lập, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.</p> <p>C3: Đạt trình độ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C4: Khai thác hiệu quả và sáng tạo ứng dụng CNTT trong nghiên cứu và quản lý hoạt động nghiên cứu ngôn ngữ Việt Nam</p> <p>C5: Vận dụng được những kiến thức cơ bản về lý luận văn học hiện đại và phương pháp luận nghiên cứu văn học vào nghiên cứu và giảng dạy ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>C6: Vận dụng được những kiến thức cơ bản về văn học hiện đại vào nghiên cứu và giảng dạy ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>C7: Vận dụng kiến thức về giáo dục Ngữ văn hiện đại vào nghiên cứu và giảng dạy ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>C8: Cập nhật các thành tựu và xu hướng nghiên cứu liên quan đến ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>C9: Xác định hướng nghiên cứu về ngôn ngữ Việt Nam, vận dụng thành thạo các lý thuyết và phương pháp nghiên cứu khoa học triển khai nghiên cứu và ứng dụng kết</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>quả nghiên cứu ngôn ngữ học vào thực tiễn. C10: Phổ biến kết quả nghiên cứu trong hội nghị/hội thảo/tạp chí khoa học chuyên ngành; Tổ chức hội nghị khoa học và các sinh hoạt học thuật chuyên ngành ngôn ngữ học. C11: Tư vấn, tổ chức, quản lý và đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Tham gia giảng dạy và hướng dẫn khoa học về ngôn ngữ Việt Nam tại các cơ sở đào tạo. Về trình độ năng lực ngoại ngữ: tương đương Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Được cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về ngành nghề đào tạo cũng như thông tin học tập của người học. - Được tham gia các hoạt động đoàn thể, các hoạt động học thuật... - Được sử dụng internet miễn phí, kho thư viện, tài liệu học tập</p>					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực		Ban hành theo Quyết định số: 1933 /QĐ-ĐHSPhN2 ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Tham gia đào tạo trình độ Tiến sĩ					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn, quản lý chuyên môn và các vị trí khác thuộc chuyên ngành đào tạo tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.					
Ngôn ngữ Việt Nam (Áp dụng từ từ 2022 – 2023; 2023 – 2024)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Người học phải tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp, hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập; Có trình độ tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. * Danh mục ngành phù hợp: Ngôn ngữ học, Sư phạm Ngữ văn.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ		1.Mục tiêu chung Đào tạo thạc sĩ Ngôn ngữ Việt Nam theo định hướng nghiên cứu giúp người học có kiến thức nền tảng và kỹ năng chuyên sâu, khả năng làm việc độc lập và sáng tạo, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề để triển khai hiệu quả hoạt động nghiên cứu trong lĩnh vực Ngôn ngữ Việt Nam. 2.Mục tiêu cụ thể:					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>M1: Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, ý thức công dân và đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>M2: Hình thành nền tảng kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết sâu, rộng và hiện đại liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ học nói chung, Ngôn ngữ Việt Nam nói riêng.</p> <p>M3: Phát triển tư duy phản biện, kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin một cách khoa học và tiên tiến.</p> <p>M4: Phát triển năng lực nghiên cứu, phát triển và đổi mới trong lĩnh vực ngôn ngữ học nói chung và Ngôn ngữ Việt Nam nói riêng.</p> <p>M5: Phát triển năng lực truyền bá, phổ biến tri thức khoa học thuộc lĩnh vực ngôn ngữ học nói chung và Ngôn ngữ Việt Nam nói riêng.</p> <p>M6: Phát triển năng lực tư vấn, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ học và Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>M7: Phát triển năng lực quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả nghiên cứu, giảng dạy và tư vấn khoa học về lĩnh vực ngôn ngữ học và Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>M8: Phát triển năng lực tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thể hiện tư duy, thể giới quan và phương pháp luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử vững chắc trong nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành. Trên cơ sở lý luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, luận giải được đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.</p> <p>C2: Thể hiện sự trung thực, đoàn kết, cầu thị, hợp tác, tư duy độc lập, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.</p> <p>C3: Đạt trình độ năng lực ngoại ngữ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C4: Khai thác hiệu quả và sáng tạo các ứng dụng công nghệ trong nghiên cứu và quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học chuyên ngành Ngôn ngữ học nói chung và</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>ngôn ngữ Việt Nam nói riêng.</p> <p>C5: Vận dụng kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực được đào tạo và kiến thức cơ sở của các khoa học liên quan để thực hiện các nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực Ngôn ngữ học nói chung và Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>C6: Cập nhật các thành tựu và xu hướng nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ học nói chung và Ngôn ngữ Việt Nam nói riêng.</p> <p>C7: Xác định hướng nghiên cứu trong lĩnh vực được đào tạo, vận dụng thành thạo các lý thuyết và phương pháp nghiên cứu khoa học để triển khai nghiên cứu và ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.</p> <p>C8: Phổ biến kết quả nghiên cứu trong các hội nghị/hội thảo/tạp chí khoa học chuyên ngành ngôn ngữ học.</p> <p>C9: Tư vấn, tổ chức, quản lý và đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực ngôn ngữ học.</p> <p>C10: Tổ chức hội nghị khoa học và các sinh hoạt học thuật chuyên ngành ngôn ngữ học.</p> <p>C11: Tham gia giảng dạy và hướng dẫn khoa học về lĩnh vực ngôn ngữ học.</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người		<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường, Khoa có những hoạt động để hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học: + Tạo môi trường thân thiện cho người học học tập, nghiên cứu. + Đội ngũ giảng viên có trách nhiệm, nhiệt tình làm công tác CVHT tư vấn, hỗ trợ sinh viên + Gây dựng một số quỹ hỗ trợ sinh viên (Quỹ “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”, Quỹ “Nâng cánh ước mơ”) + Tổ chức một số Câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên (Câu lạc bộ văn học nghệ thuật,...) + Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	học							
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Ban hành theo Quyết định số: 1929 /QĐ-ĐHSHPN2 ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<ul style="list-style-type: none"> - Được xét chọn đi học Đại học ở nước ngoài theo quy định hiện hành. - Có thể học liên thông, học cùng một lúc hai chương trình đào tạo Đại học (Văn bằng 1, 2). - Có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu nâng cao ở trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ ở các chuyên ngành đúng và ngành gần. 					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên Ngữ văn THPT, THCS, TCCN & DN, TTGDTX - Giáo viên dạy tiếng Việt cho người nước ngoài - Giảng viên các trường ĐH, CĐ có chuyên ngành đào tạo liên quan đến Ngữ văn, Văn học, Tâm lý – Giáo dục - Chuyên viên, nghiên cứu viên trong các cơ sở giáo dục và trung tâm nghiên cứu KHXH & NV 					
Ngôn ngữ Việt Nam (Áp dụng từ từ 2023 – 2024)								
I	Điều kiện đăng ký		Người học phải tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; có trình độ ngoại ngữ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. Người học phải tốt nghiệp đại học hạng khá trở lên					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	tuyển sinh		hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập. * Danh mục ngành phù hợp: Cử nhân Ngôn ngữ học, Cử nhân Sư phạm Ngữ văn					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Việt Nam theo định hướng nghiên cứu giúp người học có kiến thức nền tảng và kỹ năng chuyên sâu, khả năng làm việc độc lập và sáng tạo, có tư duy phản biện, năng lực hợp tác, phát hiện và giải quyết vấn đề để triển khai hiệu quả hoạt động nghiên cứu và giảng dạy trong lĩnh vực Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <p>PO1: Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, ý thức công dân và đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>PO2: Hình thành nền tảng kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết sâu, rộng và hiện đại liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ học nói chung, Ngôn ngữ Việt Nam nói riêng.</p> <p>PO3: Phát triển tư duy phản biện, kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin thuộc lĩnh vực Ngôn ngữ học, Ngôn ngữ Việt Nam một cách khoa học và tiên tiến.</p> <p>PO4: Phát triển năng lực nghiên cứu, phát triển và đổi mới trong lĩnh vực ngôn ngữ học nói chung và Ngôn ngữ Việt Nam nói riêng.</p> <p>PO5: Phát triển năng lực truyền bá, phổ biến tri thức khoa học thuộc lĩnh vực ngôn ngữ học nói chung và Ngôn ngữ Việt Nam nói riêng.</p> <p>PO6: Phát triển năng lực tư vấn, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ học và Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>PO7: Phát triển năng lực quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả nghiên cứu, giảng dạy và tư vấn khoa học về lĩnh vực ngôn ngữ học và Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>PO8: Phát triển năng lực tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>(1) Phẩm chất công dân</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>PLO1: Mẫu mực trong rèn luyện các phẩm chất căn cốt của con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế</p> <p>PI1.1. Thể hiện ý thức trách nhiệm cao với bản thân và cộng đồng</p> <p>PI1.2. Đóng góp tích cực vào gìn giữ các nguyên tắc chung của cộng đồng</p> <p>PI1.3. Độc lập và sáng tạo trong khám phá, đề xuất ý tưởng/cách tiếp cận/công nghệ mới</p> <p>PI1.4. Thể hiện tinh thần hợp tác, cầu thị và cầu tiến</p> <p>(2) Phẩm chất nghề nghiệp</p> <p>PLO2 Thể hiện tư duy, thế giới quan, phương pháp luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử vững chắc trong nhận thức và nghiên cứu</p> <p>PI2.1. Thể hiện tư duy, thế giới quan, phương pháp luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử vững chắc trong nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành.</p> <p>PI2.2. Luận giải được đường lối cách mạng Việt Nam trên cơ sở lí luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kì đổi mới.</p> <p>(3) Năng lực chung</p> <p>PLO3 Giao tiếp độc lập, tự tin bằng ngoại ngữ trong môi trường học thuật, công việc và xã hội</p> <p>PI3.1. Đạt trình độ năng lực ngoại ngữ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>(4) Năng lực nghề nghiệp</p> <p>PLO4 Khai thác hiệu quả và sáng tạo các ứng dụng công nghệ trong nghiên cứu khoa học</p> <p>PI4.1. Khai thác hiệu quả và sáng tạo các ứng dụng công nghệ trong hoạt động nghiên cứu Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>PI4.2. Khai thác hiệu quả và sáng tạo các ứng dụng công nghệ trong quản lí hoạt</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>động nghiên cứu Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>PLO5 Vận dụng được kiến thức sâu, rộng, tiên tiến thuộc chuyên ngành đào tạo và kiến thức cơ sở của các khoa học liên quan vào hoạt động nghiên cứu Ngôn ngữ Việt Nam</p> <p>PI5.1. Vận dụng được kiến thức sâu, rộng, tiên tiến thuộc chuyên ngành đào tạo để giải quyết vấn đề nghiên cứu thuộc chuyên ngành Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>PI5.2. Phối hợp hợp lý giữa kiến thức chuyên ngành và kiến thức của các khoa học liên quan để giải quyết vấn đề nghiên cứu thuộc lĩnh vực Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>PLO6 Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học</p> <p>PI6.1. Đề xuất được vấn đề nghiên cứu trên cơ sở những thành tựu, tiến bộ và xu hướng phát triển khoa học và công nghệ liên quan đến chuyên ngành Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>PI6.2. Xây dựng được kế hoạch triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>PI6.3. Vận dụng thành thạo các lý thuyết và phương pháp nghiên cứu khoa học để giải quyết vấn đề nghiên cứu</p> <p>PLO7 Phổ biến được kết quả nghiên cứu trong cộng đồng học thuật</p> <p>PI7.1. Xây dựng được báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học của bản thân về chuyên ngành Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>PI7.2. Trình bày được kết quả nghiên cứu trước hội đồng khoa học/nhóm học thuật.</p> <p>PLO8 Quản lý được việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực được đào tạo</p> <p>PI8.1. Triển khai được cho các nhóm nghiên cứu thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học về lĩnh vực Ngôn ngữ Việt Nam.</p> <p>PI8.2. Tổ chức được các hoạt động sinh hoạt học thuật chuyên ngành Ngôn ngữ Việt Nam.</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			PI8.3. Đánh giá được kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực Ngôn ngữ Việt Nam.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường, Khoa có những hoạt động để hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học: + Tạo môi trường thân thiện cho người học học tập, nghiên cứu. + Đội ngũ giảng viên có trách nhiệm, nhiệt tình làm công tác CVHT tư vấn, hỗ trợ sinh viên + Gây dựng một số quỹ hỗ trợ sinh viên (Quỹ “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”, Quỹ “Nâng cánh ước mơ”) + Tổ chức một số Câu lạc bộ kỹ năng mềm cho sinh viên (Câu lạc bộ văn học nghệ thuật,...) + Tổ chức các Hội nghị học tập, Hội thảo khoa học sinh viên 					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-ĐHSPHN2 ngày tháng 6 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		có thể học lên trình độ tiên sĩ về Ngôn ngữ Việt Nam, Ngôn ngữ học					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn chuyên môn, quản lí chuyên môn và các vị trí khác thuộc chuyên ngành đào tạo tại các cơ sở giáo dục đào tạo.					

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2024

PHIẾU TRƯỞNG



Bùi Kiên Cường